TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08**/2022/HS-ST
Ngày: 17/01/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO – TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà M Thị Đào Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Anh Chiến.

2/ Ông Nguyễn Phúc Viễn.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Dương Kim Cương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Ngân – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2021/TLST - HS ngày 22 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2021/HSST-QĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021; Thông báo mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm số 01/2022/TB-TA ngày 04 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Thanh P (tên gọi khác: Tiền Em); sinh ngày 25/02/1988, tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Chứng minh nhân dân: 311919305; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp BK1, xã BPN, huyện CG, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Trần Văn T (đã chết) và mẹ: Bùi Thị H, sinh năm 1949, ngụ Ấp BK1, xã BPN, huyện CG, tỉnh Tiền Giang; Anh, chị, em ruột: có 06 người, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Đỗ Thị Hoàng M, sinh năm 1990; Con ruột: Bị cáo có 02 người con, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 lần. Ngày 12/12/2020, bị cáo Trần Thanh P bị Công an xã XĐ, huyện CG ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" với số tiền phạt là: 1.500.000 đồng, bị cáo P chưa đóng tiền phạt; Ngày 09/01/2021, bị cáo Trần Thanh P bị Công an xã Tân Thuận B, huyện Chợ Gạo ra Quyết định xử

phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với số tiền phạt là: 750.000 đồng. Bị cáo P chưa đóng tiền phạt.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông Lê Thanh M – sinh năm 1964 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp TH, xã ATT, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Võ Lê B (tên gọi khác BT) – sinh năm 1983 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp TTA, xã TMC, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

- Phan Thanh K (tên gọi khác MK) – sinh năm 1971 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp TB1, xã TTB, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

- Võ Minh D (tên gọi khác CE) – sinh năm 1978 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp BK1, xã BPN, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 16/12/2020, bị cáo P điều khiển xe máy kiểu dáng xe 67, màu đen, biển số 63FE-0154 chở theo đối tượng Võ Lê B, sinh năm 1983, ngụ ấp TTA, xã TMC, thành phố MT đến nhà bị hại ông Lê Thanh M để bắt gà (do trước đó bị cáo P có đến nhà ông M nên biết ông M có nhốt gà trong bội sắt). Khi đến nhà ông M, bị cáo P nhìn thấy gà được nhốt trong lồng sắt nên bị cáo P kêu B ở ngoài xe phụ giúp cảnh giới, còn P chen vào hàng rào lưới B40 để bắt trộm gà. Bị cáo P lần lượt mở từng lồng sắt nhốt gà bắt được 01 (một) con gà trống nòi, lông màu đỏ đen, chân vàng, trọng lượng 2,5 kg, 01 (một) con gà trống tre, lông màu đỏ đen, chân xanh, 02 (hai) con gà trống tre, lông màu đỏ đen, chân vàng, trọng lượng mỗi con 1,2 kg. Khi bắt trộm gà xong, bị cáo P giấu gà vào áo khoác rồi đi trở ra xe cất giấu số gà trộm được vào trong giỏ đệm mà P đã mang theo sẵn, bị cáo P giao cho B cầm giỏ đệm đựng gà rồi điều khiển xe chạy tẩu thoát theo hướng cũ về nhà. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, P cùng với B đem 01 con gà trống tre, lông màu đỏ đen, chân xanh và 01 con gà trống nòi, lông màu đỏ đen bán cho anh Võ Minh D được số tiền 390.000 đồng. Số tiền này bị cáo P đã tiêu xài cá nhân hết, không có chia cho B. Riêng 02 con gà trống tre còn lại thì bị cáo P làm thịt ăn chung với B vào chiều cùng ngày. Sau đó, bị hại đã trình báo vụ mất trộm gà đến cơ quan Công an giải quyết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-ĐGTS ngày 06/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chợ Gạo kết luận:

+ 01 (một) con gà trống nòi, trọng lượng 2,5 kg. Giá trị: 250.000 đồng;

+ 03 (ba) con gà trống tre, mỗi con trọng lượng 1,2 kg. Giá trị: 360.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản: 610.000 đồng (Sáu trăm mười nghìn đồng)

* Vật chứng trong vụ án:

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh, kiểu dáng 67, màu đen, gắn biển số 63FE – 0154. Theo bị cáo P và anh K khai nhận: Nguồn gốc chiếc xe này là của anh Phan Thanh K tặng, cho P để làm phương tiện đi lại. Qua tra cứu nguồn gốc xe, xác định xe mô tô biển số 63FE – 0154 do anh Đặng Hiền P, ngụ ấp BK, xã TĐ, huyện GCĐ, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ sở hữu (nhưng xe 63FE – 0154 có cùng số khung lại là xe ba bánh chứ không phải xe mô tô hai bánh). Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đang thu giữ.

+ 01 (một) đoạn camera ghi hình, ngày 16/12/2020, thời gian 03 phút.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông M không yêu cầu bị cáo P bồi thường dân sự.

Đối với đối tượng Võ Lê B: theo lời khai của bị cáo P thì B có tham gia cùng với P thực hiện bắt trộm 04 con gà của ông M vào ngày 16/12/2020. Sau khi bắt trộm được gà, P và B đem 02 con gà (01 con gà trống nòi, 01 con gà trống tre) đã trộm bán cho anh Võ Minh D được số tiền 390.000 đồng (P tiêu xài cá nhân hết không chia cho B), còn 02 con gà trống tre còn lại B và P làm thịt ăn chung tại nhà của P. Tuy nhiên, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Gạo đối tượng Võ Lê B không thừa nhận hành vi bắt trộm 04 con gà tại nhà của ông M cùng với bị cáo P vào ngày 16/12/2020 và cũng không biết 02 con gà mà P rủ B đi bán cho anh Võ Minh D là do P trộm mà có, B nghĩ là gà của nhà P nuôi, số tiền P bán gà cũng không có chia cho B. Ngoài lời khai của bị cáo P ra, không có chứng cứ nào khác chứng minh việc B cùng với bị cáo P bắt trộm gà và tiêu thụ gà do P trộm cắp của ông M vào ngày 16/12/2020. Do đó, không có cơ sở để xử lý hình sự đối với Võ Lê B.

Đối với anh Võ Minh D đã mua 02 con gà do P bán, anh D không biết nguồn gốc 02 con gà là do P trộm cắp mà có. Do đó, không có cơ sở xử lý hình sự đối với anh Võ Minh D.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSCG ngày 21/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Trần Thanh P về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

* **Tại phiên tòa**: Bị cáo P khai nhận vào khoảng 05 giờ sáng ngày 16/12/2020 bị cáo đã chở B đến nhà của ông M để trộm gà và bị cáo là người đã trực tiếp trộm 04 con gà trống tại nhà của ông M. Việc B cùng bị cáo đi trộm gà của ông M thì không có ai biết, đồng thời khi B đi bán gà với bị cáo thì người trực tiếp giao dịch mua bán với anh D là bị cáo. Đối với chiếc xe 67 mà bị cáo

sử dụng để chở B đến nhà ông M trộm gà thì xe nêu trên là do anh K cho bị cáo làm phương tiện đi lại.

Bị hại ông M trình bày: Trước ngày 16/12/2020 tại nhà và vườn của ông đã bị mất trộm nhiều gà nhưng ông không biết ai bắt trộm nên ông đã lắp camera tại nhà của mình. Sau đó, nhà của ông tiếp tục bị mất trộm gà và ông đã xem lại camera ghi hình thì thấy bị cáo P là người trực tiếp trộm 04 con gà trống mà ông nhốt trong giỏ. Ông thống nhất với đề nghị truy tố của Viện kiểm sát huyện Chợ Gạo truy tố bị cáo P về tội trộm cắp 04 con gà trống của ông. Ông M không yêu cầu bị cáo P bồi thường giá trị 04 con gà mà bị cáo đã trộm, ông cũng không đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo P. Ông đề nghị bị cáo P không làm phiền, quấy rối gia đình ông nữa vì P là một trong những người đến nhà ông đòi nợ do con trai của ông vay tiền của dân xã hội đen.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo P từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, do bị hại ông M không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước xe 67, biển số 63FE – 0154; đối với đoạn camera ghi hình ngày 16/12/2020, thời gian 03 phút thì đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo P biết hành vi của bị cáo là sai và bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét xử nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản ghi lời khai của bị hại; biên bản nhận dạng; biên bản khám nghiệm hiện trường và Kết luận định giá tài sản. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 05 giờ 30 ngày 16/12/2020, bị cáo P đã thực hiện hành vi bắt trộm 04 con gà, gồm: 01 (một) con gà trống nòi, lông màu đỏ đen, chân vàng, trọng lượng 2,5 kg; 01 (một) con gà trống tre, lông màu đỏ đen, chân xanh và 02 (hai)

con gà trống tre, lông màu đỏ đen, chân vàng, trọng lượng mỗi con 1,2 kg của bị hại ông M. Tổng tài sản thiệt hại là 610.000 đồng (sáu trăm mười nghìn đồng). Mặc dù giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng do bị cáo P đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa bị cáo P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo đã gây hoang mang, làm cho nhân dân không an tâm lao động, sản xuất, gây mất trật tự xã hội tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, cần áp dụng mức hành phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông M không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh, kiểu dáng 67, màu đen, gắn biển số 63FE – 0154. Quá trình điều tra bị cáo P và anh K khai nhận, nguồn gốc chiếc xe này là của anh Phan Thanh K tặng, cho P để làm phương tiện đi lại. Qua tra cứu nguồn gốc xe, xác định xe mô tô biển số 63FE – 0154 do anh Đặng Hiền P, ngụ ấp BK, xã TĐ, huyện GCĐ, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ sở hữu (nhưng xe 63FE – 0154 có cùng số khung lại là xe ba bánh chứ không phải xe mô tô hai bánh). Anh K và anh P không có yêu cầu gì đối với xe nêu trên. Hội đồng xét thấy bị cáo đã sử dụng xe nêu trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) đoạn camera ghi hình, ngày 16/12/2020, thời gian 03 phút. Đây là chứng cứ xác định bị cáo P đã thực hiện hành vi trộm gà của bị hại M nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với 02 con gà trống mà bị cáo P đã bán cho anh D, quá trình điều tra anh D khai sau khi mua gà do P bán thì 02 con gà đã bị chết và giỏ đựng gà mà bị cáo P bán anh đã quăng bỏ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được là đúng quy định pháp luật.

[6] Đối với đối tượng Võ Lê B: theo lời khai của bị cáo P thì B có tham gia cùng với P thực hiện bắt trộm 04 con gà của ông M vào ngày 16/12/2020. Sau khi bắt trộm được gà, P và B đem 02 con gà (01 con gà trống nòi, 01 con gà trống tre) trộm được bán cho anh Võ Minh D được số tiền 390.000 đồng (P tiêu xài cá nhân hết không chia cho B), còn 02 con gà trống tre còn lại B và P làm thịt ăn chung tại nhà của P. Tuy nhiên, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Gạo đối tượng Võ Lê B không thừa nhận hành vi bắt trộm 04 con gà

tại nhà của ông Lê Thanh M cùng với Trần Thanh P vào ngày 16/12/2020 và cũng không biết 02 con gà mà P rủ B đi bán cho anh Võ Minh D là do P trộm mà có, B nghĩ là gà của nhà P nuôi, số tiền P bán gà cũng không có chia cho B. Ngoài lời khai của bị cáo P ra, không có chứng cứ nào khác chứng minh việc B cùng với P bắt trộm gà và tiêu thụ gà do P trộm cắp của bị hại ông M vào ngày 16/12/2020. Do đó, không có cơ sở để xử lý hình sự đối với Võ Lê B là đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với anh D đã mua 02 con gà do P bán, anh D không biết nguồn gốc 02 con gà là do P trộm cắp mà có. Do đó, không có cơ sở xử lý hình sự đối với anh Võ Minh D là đúng quy định pháp luật.

[8] Xét đề nghị truy tố của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Trần Thanh P là có căn cứ và phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Thanh P** phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Xử phạt: Bị cáo **Trần Thanh P 01 (một) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 26/5/2021.

2/ Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ 01 xe mô tô hai bánh, kiểu dáng 67, màu đen, gắn biển số 63FE – 0154.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng 01/10/2021)

3/ Về án phí: Bị cáo P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo liên quan đến phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- CA huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

M Thị Đào Oanh